

Số: 243/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 10 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 271/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Kim T2, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Trần Minh T3, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp T1, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **02 tháng 7 năm 2019**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **02 tháng 7 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim T2 và anh Trần Minh T3.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim T2 và anh Trần Minh T3. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 96, quyển số 01/2015, ngày 29/7/2015 của UBND xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể

từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Anh Trần Minh T3 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hạo N, sinh ngày 09/12/2013. Ghi nhận chị T2 tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 02/7/2019.

Chị Hồ Thị Kim T2 được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí (hôn nhân + cấp dưỡng) sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), chị Hồ Thị Kim T2 đồng ý nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004816 ngày 04/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Án phí sơ thẩm, chị T2 đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ